

# THỰC TRẠNG NHU CẦU TẬP LUYỆN THỂ DỤC THỂ THAO CỦA ĐOÀN VIÊN THANH NIÊN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

## THE REALITY OF THE NEEDS FOR DOING EXERCISES AND SPORTS TRAINING OF THE YOUTH UNION MEMBERS IN CHUONG MY DISTRICT, HANOI CITY

ThS. Đinh Thị Uyên, Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

**Tóm tắt:** Bài báo giới thiệu kết quả nghiên cứu thực trạng tập luyện thể dục thể thao (TDTT) của Đoàn viên thanh niên (ĐVTN) huyện Chương Mỹ, Tp Hà Nội: nhu cầu tập luyện của ĐVTN khá cao chiếm 90,79%, trong đó động cơ tập luyện nhằm nâng cao sức khỏe chiếm 93,36%. Đồng thời, nghiên cứu cũng đã chỉ ra một số nguyên nhân dẫn đến việc ĐVTN không có nhu cầu tham gia tập luyện TDTT, chẳng hạn như: lý do không có người hướng dẫn tập luyện chiếm 71.04%; địa phương không tổ chức tập luyện chiếm 71.58%; không có thời gian rảnh rỗi để tập luyện chiếm 85.79%; điều kiện sân bãi, dụng cụ tập luyện không đáp ứng chiếm 84.70%.

**Từ khoá:** Nhu cầu tập luyện, thực trạng, đoàn viên thanh niên, thể dục thể thao.

**Abstract:** The article shows the research results of the reality of physical training and sports of the Youth Union members in Chuong My district, Hanoi city: the training demand of the youth is quite high, accounting for 90.79%, in which the training motivation to improve health accounts for 93.36%. At the same time, the study also points out some reasons, for which the youth union members have no need to participate in physical training, such as the reason for not having a training instructor accounting for 71.04%; the local area does not organize the training courses, accounting for 71.58%; no free time to practice, accounting for 85.79%; Unsatisfactory conditions of the yard and training equipment, accounting for 84.70%.

**Keywords:** Training needs, reality, youth union members, physical training and sports.

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sinh thời, bàn về công tác thể dục TDTT Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận định "Thể dục TDTT là một công tác cách mạng". Điều này có nghĩa là Người đã đặt TDTT ngang hàng với các công tác khác như: công tác chính trị tư tưởng, công tác tổ chức, công tác văn hoá, giáo dục... Công tác thể dục TDTT có nhiệm vụ "nghiên cứu phương pháp và thực hành thể dục trong toàn quốc "nhằm" tăng bổ sức khỏe quốc dân và cải tạo nòi giống Việt Nam Tại Điều 37 của Hiến pháp Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam sửa đổi năm 2013 nêu rõ "Thanh niên được Nhà nước, gia đình và xã hội tạo điều kiện học tập, lao động, giải trí, phát triển thể lực, trí tuệ, bồi dưỡng đạo đức, truyền thống dân tộc, ý thức công dân; đi đầu trong công cuộc lao động sáng tạo và bảo vệ Tổ quốc". Đối với Đoàn viên thanh niên, các

hoạt động TDTT có vai trò quan trọng như rèn luyện thể lực, rèn luyện nhân cách và tăng cường tinh thần đoàn kết. Những hoạt động tập thể, tinh thần đồng đội và ý thức vì mọi người sẽ giúp gắn kết các Đoàn viên thanh niên lại gần nhau hơn. Qua những hoạt động thể thao, tinh thần tập thể sẽ được nâng cao. Điều này giúp quá trình lao động và học tập của Đoàn viên thanh niên hiệu quả hơn. Hiện nay, nhu cầu tập luyện thi đấu các môn TDTT trong Đoàn viên thanh niên ở nước ta nói chung và huyện Chương Mỹ (Tp Hà Nội) nói riêng ngày càng cao, đòi hỏi phải nghiên cứu, đánh giá thực trạng để có cơ sở thực tiễn cho việc xây dựng một hệ thống chính sách, giải pháp chỉ đạo của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đến sự phát triển TDTT trong đoàn viên thanh niên. Công tác quản lý, chỉ đạo các cấp bộ Đoàn tham gia tập luyện TDTT là nhiệm vụ quan trọng, là quá trình lâu dài cần được quan

tâm về cả vật chất và tinh thần đặc biệt là công tác định hướng chỉ đạo. Để cho sự phát triển thể thao trong Đoàn viên thanh niên không bị lệch lạc đó là yếu tố vô cùng quan trọng đối với các cấp bộ Đoàn.

Vấn đề nghiên cứu thể thao quần chúng; sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng cơ sở đối với công tác TDTT, đã được các tác giả quan tâm nghiên cứu như: Trần Minh Hải (2004), Phạm Thanh Cẩm (2008), Vàng Thị Mười (2008).... Song chưa có công trình nào đi sâu nghiên cứu vai trò của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đến sự phát triển phong trào TDTT cho Đoàn viên thanh niên huyện Chương Mỹ. Xuất phát từ những lý do trên, tôi tiến hành nghiên cứu “Thực trạng nhu cầu tập luyện thể dục thể thao của Đoàn viên thanh niên huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

Quá trình nghiên cứu đề tài đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: phương pháp

phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp phỏng vấn toạ đàm, phương pháp điều tra xã hội học, phương pháp toán học thống kê.

## **2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU**

### **2.1. Thực trạng phong trào tập luyện TDTT của Đoàn viên thanh niên THPT trên địa bàn huyện Chương Mỹ**

Để đánh giá thực trạng phong trào tập luyện TDTT của Đoàn viên thanh niên THPT tại huyện Chương Mỹ, đề tài tiến hành khảo sát thực tế các hoạt động TDTT của Đoàn viên thanh niên THPT trên địa bàn huyện Chương Mỹ, đồng thời cũng đã tham khảo các bản báo cáo tổng kết công tác giáo dục thể chất, hoạt động TDTT ngoại khóa trong các năm học của các trường THPT trên địa bàn huyện. Kết quả thu thập được trình bày tại Bảng 1.

**Bảng 1. Kết quả khảo sát thực tế các hoạt động TDTT của Đoàn viên thanh niên THPT trên địa bàn huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội giai đoạn 2018-2021**

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Năm học 2018-2019</b>	<b>Năm học 2019-2020</b>	<b>Năm học 2020-2021</b>
1	Tổng số Đoàn viên thanh niên THPT	4.885	4.930	5.055
2	Tổng số Đoàn viên thanh niên thường xuyên tham gia tập TDTT	912	1.035	1.320
3	Tỷ lệ số ĐVTN tham gia tập luyện TDTT/ tổng số Đoàn viên thanh niên THPT	18.67	21.0	26.11
4	Số môn TDTT Đoàn viên thanh niên tham gia tập luyện	6-8	8-10	10-12
5	Tổng số các CLB TDTT	7	11	15
6	Số các giải thi đấu TDTT trong năm ( cấp huyện, cấp trường)	13	16	18

Qua bảng 1 cho thấy: Số lượng Đoàn viên thanh niên thường xuyên tham gia tập luyện TDTT có sự tăng trưởng trong từng năm học, tuy nhiên tỷ lệ Đoàn viên thanh niên thường xuyên tham gia tập luyện TDTT là không cao, cụ thể: năm học 2018-2019 là 18.67%, năm học 2019-2020 là 21%, năm học 2020-2021 là 26.11%.

- Số môn TDTT Đoàn viên thanh niên tham gia tập luyện cũng được tăng lên theo các năm học, hiện tại số môn các Đoàn viên thanh

niên thường xuyên tham gia tập luyện là 10-12 môn, chủ yếu là các môn bóng đá, bóng rổ, bóng bàn, cầu lông, đá cầu, điền kinh, Aerobic, các môn võ.

- Số Câu lạc bộ (CLB) TDTT năm học 2018-2019 là 7 CLB, năm học 2019-2020 là 11 CLB, năm học 2020-2021 là 15 CLB.

- Số các giải thi đấu các môn TDTT trong năm bao gồm cấp huyện và các giải đấu các môn TDTT cấp trường, năm học 2018-2019 là

13 giải, năm học 2019-2020 là 16 giải, năm học 2020-2021 là 18 giải đấu.

khác nhau trong các năm học. Kết quả được trình bày tại bảng 2.

Đề tài tiến hành tổng hợp thực tế Đoàn viên thanh niên tham gia tập luyện các môn TDTT

**Bảng 2. Thống kê số liệu các môn thể thao Đoàn viên thanh niên THPT trên địa bàn huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội tham gia tập luyện trong giai đoạn 2018-2021**

TT	Môn thể thao	Năm học 2018-2019		Năm học 2019-2020		Năm học 2020-2021	
		N	%	N	%	n	%
1	Bóng đá	161	17.66	172	16.61	192	14.56
2	Bóng bàn	90	9.86	106	10.24	131	9.92
3	Bóng rổ	115	12.61	123	11.88	136	10.31
4	Đá cầu	110	12.07	112	10.82	152	11.51
5	Võ	112	12.28	109	10.53	148	11.21
6	Cờ vua	109	11.95	111	10.72	146	11.06
7	Cầu lông	105	11.51	108	10.45	155	11.74
8	Điền kinh	110	12.06	104	10.06	150	11.36
9	Các môn TDTT khác (Aerobic, Bơi lội, Dansport...)	0	0	90	8.69	110	8.33
<b>Tổng</b>		912	100%	1.035	100%	1.320	100%

Qua bảng 2 cho thấy: Số lượng các môn TDTT mà Đoàn viên thanh niên tham gia tập luyện được tăng lên theo từng năm học.

Các môn thể thao Đoàn viên thanh niên tham gia tập luyện đa số là các môn bóng, đặc biệt là môn bóng đá, bóng rổ, cầu lông, đá cầu sau đó là môn võ, cờ vua, điền kinh và bóng bàn. Trong đó số lượng Đoàn viên thanh niên tham gia tập luyện môn bóng bàn chiếm tỷ lệ thấp nhất trong tất cả các môn thể thao. Nhìn chung, thực trạng phong trào tập luyện TDTT của Đoàn viên thanh niên THPT tại huyện Chương Mỹ đã và đang có chiều hướng phát triển tốt theo từng năm học cả về số lượng người tham gia, số lượng các môn thể thao, số lượng các câu lạc bộ TDTT,... Tuy nhiên số lượng các giải thi đấu còn ít, điều này chứng tỏ phong trào tập luyện và thi đấu TDTT của

Đoàn viên thanh niên THPT trên địa bàn huyện Chương Mỹ trong những năm qua còn nhiều hạn chế, cần tăng cường tổ chức các giải thi đấu nhiều hơn nhằm đẩy mạnh phong trào.

## **2.2. Thực trạng nhu cầu tập luyện TDTT của đoàn viên thanh niên huyện Chương Mỹ**

Để đánh giá được thực trạng phong trào tập luyện TDTT của Đoàn viên thanh niên huyện Chương Mỹ, đề tài tiến hành điều tra, đánh giá bằng phương pháp khảo sát xã hội học. Số lượng phiếu phỏng vấn tới 700 đoàn viên thanh niên trên địa bàn 4 xã thị trấn, trong đó có 658 phiếu trả lời phản hồi, chiếm 94.0%. Đề tài tổng hợp kết quả đánh giá về nhu cầu tập luyện các môn TDTT của đoàn viên thanh niên huyện Chương Mỹ. Kết quả được trình bày tại bảng 3.

**Bảng 3. Thống kê nhu cầu tập luyện các môn TDTT của Đoàn viên thanh niên**

TT	Nội dung phỏng vấn	Kết quả phỏng vấn	
		n	%
<b>I</b>	<b>Nhu cầu tập luyện thể thao</b>		
1	Có	467	70.97
2	Không	183	27.81
3	Không trả lời	8	1.22
<b>II</b>	<b>Nhu cầu tập luyện các môn thể thao? (có thể lựa chọn tập nhiều môn thể thao)</b>		
1	Bóng đá	297	63.59
2	Đá cầu	236	50.53
3	Võ	279	59.74
4	Bóng bàn	164	35.12
5	Bóng rổ	220	47.11
6	Điền kinh	134	28.69
7	Cờ vua	193	41.32
8	Cầu lông	233	49.89
9	Các môn TDTT khác	255	54.61

Từ kết quả Bảng 3 cho thấy: Thực trạng nhu cầu tập luyện TDTT của ĐVTN là rất lớn (70.97%); Các môn TDTT được các ĐVTN lựa chọn là những môn TDTT phổ thông trong các hoạt động TDTT của địa phương cũng như phổ biến trong đời sống hàng ngày đó là các môn thể thao: Bóng đá, đá cầu, võ, bóng rổ, cầu lông. Phần lớn ĐVTN đều cho rằng các môn này sôi nổi có hứng thú cao, rèn luyện ý

chí và nâng cao sức khỏe. Còn các môn TDTT khác chưa thực sự hấp dẫn đối với ĐVTN do đó tỉ lệ tham gia còn thấp.

### 2.3. Động cơ, nguyện vọng tập luyện TDTT của ĐVTN huyện Chương Mỹ

Tiếp theo, đề tài tìm hiểu rõ hơn động cơ tập luyện TDTT đối với 467 ĐVTN. Kết quả được tổng hợp và trình bày ở bảng 4.

**Bảng 4. Kết quả thống kê động cơ tập luyện TDTT của ĐVTN**

TT	Động cơ tập luyện TDTT	Kết quả phỏng vấn	
		N (467)	%
1	Ham thích, đam mê	421	90.15
2	Tập luyện TDTT có tác dụng rèn luyện thân thể, nâng cao thể chất	427	91.43
3	Bắt buộc phải tập	1	0.21
4	Giải trí sau giờ học	356	76.23
5	Vì nhiều lý do khác	190	40.69
6	Sôi nổi có hứng thú cao	395	84.58
7	Nâng cao sức khỏe	436	93.36
8	Muốn có thành tích thể thao	273	58.46
9	Được tham gia thi đấu	384	82.23

Qua bảng 4 cho thấy: Động cơ tham gia tập luyện TDTT của ĐVTN chủ yếu là do ham thích, đam mê chiếm tỷ lệ 90.15% và tỷ lệ ĐVTN ý thức rõ tác dụng trong việc rèn luyện

thân thể, nâng cao sức khỏe là 91.43%. Động cơ ưa thích tập luyện TDTT của ĐVTN là sôi nổi có hứng thú cao chiếm 84.58%; nâng cao sức khỏe chiếm 93.36%; được tham gia thi đấu

chiếm 82.23%; muốn có thành tích TDTT chiếm 58.46%.

**2.4. Thực trạng các giải đấu và số lượng ĐVTN tham gia thi đấu TDTT trong những năm gần đây**

Để góp phần đánh giá thực trạng phong trào tập luyện và thi đấu TDTT của ĐVTN huyện Chương Mỹ, đề tài tiến hành thu thập số liệu và khảo sát các giải thi đấu TDTT của ĐVTN huyện Chương Mỹ, số lượng ĐVTN tham gia thi đấu trong các năm học 2020, 2021 được thể hiện trong bảng 5.

**Bảng 5. Số lượng các giải đấu và số lượng ĐVTN tham gia thi đấu TDTT**

TT	Giải đấu	Năm 2020		Năm học 2021	
		Số lượng giải đấu	Số người tham gia thi đấu	Số lượng giải đấu	Số người tham gia thi đấu
1	Giải thi đấu cấp xã, TT	11	330	13	494
2	Giao hữu	9	432	11	594
3	Giao hữu giữa các CLB	7	168	12	384
4	Giải truyền thống	7	112	8	496
5	Giải cấp huyện	5	80	6	720

Qua số liệu bảng 5 cho thấy: các giải thi đấu TDTT đã được hình thành từ các giải giao hữu, các câu lạc bộ, các giải truyền thống, giải cấp huyện. Tuy nhiên số lượng giải còn ít và số người tham gia thi đấu còn hạn chế. Số lượng các giải và số đoàn viên thanh niên tham gia trong năm học 2020 so với năm học 2021 có tăng lên song không đáng kể. Đây cũng là vấn đề dẫn đến sự hạn chế của phong trào tập luyện và thi đấu TDTT. Do vậy, để phát triển phong trào tập luyện và thi đấu TDTT cần tăng cường thêm các giải đấu và thu hút nhiều hơn nữa ĐVTN tham gia.

**2.5. Những nguyên nhân ảnh hưởng đến mức độ ham thích tập luyện TDTT của ĐVTN huyện Chương Mỹ**

Song song với điều tra, khảo sát đánh giá mức độ ham thích tập luyện TDTT của ĐVTN huyện Chương Mỹ, đề tài tiến hành điều tra, khảo sát bằng phiếu hỏi đối với 183 ĐVTN không có nhu cầu tập luyện TDTT, nhằm mục đích xác định các nguyên nhân ảnh hưởng đến việc ĐVTN không ham thích tập luyện TDTT, từ đó đề xuất các giải pháp phát triển phong trào tập luyện TDTT cho ĐVTN trên địa bàn huyện Chương Mỹ. Kết quả được tổng hợp và trình bày ở bảng 6.

**Bảng 6. Kết quả phỏng vấn nguyên nhân làm ảnh hưởng đến việc ĐVTN không ham thích tập luyện TDTT**

TT	Nguyên nhân	Kết quả phỏng vấn	
		N	%
1	Không biết tác dụng khi tập luyện	35	19.44
2	Không có năng khiếu	92	50.27
3	Không có thời gian rảnh rỗi	157	85.79
4	Địa phương không tổ chức tập luyện	131	71.58
5	Không có HLV hướng dẫn tập luyện	130	71.04
6	Sân bãi, dụng cụ tập luyện không đủ	155	84.70
7	Các bạn cùng trang lứa không tham gia tập luyện và ít người tập	46	25.13
8	Mệt mỏi và dễ xảy ra tai nạn	72	39.34

Qua số liệu bảng 6 cho thấy: nguyên nhân chính dẫn đến ĐVTN không ham thích tập luyện TDTT chủ yếu là do không có thời gian rảnh rỗi để tập luyện chiếm 85.79%; địa phương không tổ chức tập luyện chiếm 71.58%; không có GV hướng dẫn tập luyện chiếm 71.04%; sân bãi, dụng cụ tập luyện không đủ chiếm 84.70%; ngoài ra còn một số nguyên nhân mang tính chủ quan đã ảnh hưởng nhưng ở mức độ thấp.

### **3. KẾT LUẬN**

Qua nghiên cứu thực trạng nhu cầu tập luyện TDTT của đoàn viên thanh niên huyện Chương Mỹ đề tài đi đến một số nhận xét sau:

- Phong trào TDTT của đoàn viên thanh niên huyện Chương Mỹ về cơ bản được duy trì và phát triển, số lượng các giải TDTT và

số lượng đoàn viên thanh niên tham gia giải trong năm 2020 so với năm 2021 có sự gia tăng nhưng không đáng kể. Một số nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng chậm này chủ yếu không có đủ thời gian rảnh rỗi để tham gia, không có đủ điều kiện sân bãi, dụng cụ, địa phương không tổ chức tập luyện, không có giáo viên hướng dẫn.

- Đa số đoàn viên thanh niên huyện Chương Mỹ đều nhận thức được rõ vai trò của tập luyện TDTT, thể hiện qua động cơ tập luyện như ham thích TDTT chiếm 90,15%; tập luyện TDTT có tác dụng rèn luyện thân thể, nâng cao thể chất chiếm 91,43%, động cơ ưa thích tập luyện nâng cao sức khỏe chiếm 93,36%.

#### **Tài liệu tham khảo**

1. Nguyễn Thị Hoàng Oanh (2019), *Quản lý Nhà nước về hoạt động TDTT quần chúng trên địa bàn Tỉnh Bắc Ninh*, Luận văn Thạc sỹ.

2. Nguyễn Thị Xuân Phương (2019), *Mô hình phát triển TDTT quần chúng ở khu vực thành thị. Thuộc chương trình KHCN cấp Bộ: “Nghiên cứu TDTT quần chúng đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững”*.

3. Nguyễn Hữu Toán (2018), *Thực trạng và giải pháp phát triển phong trào TDTT quần chúng của thành phố Hải Phòng theo định hướng xã hội hóa*. Luận văn Thạc sỹ.

4. Thủ tướng Chính phủ (2013), *Quyết định số 1752/QĐ-TTg ngày 30/9/2013 phê duyệt: “Quy hoạch hệ thống cơ sở vật chất, kỹ thuật thể dục, TDTT Quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”*.

**Nguồn bài báo:** ThS. Đinh Thị Uyên (2021-2023), Bài báo được trích từ kết quả nghiên cứu Đề tài khoa học công nghệ cấp trường: *“Nghiên cứu biện pháp nhằm phát huy vai trò chỉ đạo của tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đối với sự phát triển phong trào tập luyện thể dục TDTT cho đoàn viên thanh niên huyện Chương Mỹ”*.

Ngày nhận bài: 9/11/2022; Ngày đánh giá: 15/11/2022; Ngày duyệt đăng: 04/12/2022